

Số: 449 /STNMT-CCBVMT
V/v tổ chức thực hiện các hoạt động
hưởng ứng Chiến dịch Làm cho thế
giới sạch hơn năm 2018

Hà Nội, ngày 11 tháng 9 năm 2018

Kính gửi: UBND các quận, huyện, thị xã thuộc thành phố Hà Nội.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại văn bản số 4771/BTNMT-TTNTMT ngày 05/9/2018 về việc tổ chức các hoạt động hưởng ứng Chiến dịch Làm cho thế giới sạch hơn năm 2018, Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã triển khai như sau:

Chiến dịch Làm cho thế giới sạch hơn (gọi tắt là Chiến dịch) do Australia khởi xướng từ năm 1993 và được Chương trình Môi trường Liên hợp quốc (UNEP) phát động trên phạm vi toàn cầu, tổ chức định kỳ vào tuần thứ 03 tháng 09 hằng năm. Tiếp nối chủ đề Chiến dịch năm 2017, chủ đề Chiến dịch năm 2018 là “Quản lý rác thải vì môi trường nông thôn bền vững” nhằm nhấn mạnh vai trò quan trọng của công tác quản lý môi trường, đặc biệt là công tác quản lý chất thải tại các khu vực nông thôn trong quá trình phát triển kinh tế, an sinh xã hội và hài hòa thiên nhiên.

Đề hưởng ứng Chiến dịch năm 2018, Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã quan tâm chỉ đạo tổ chức, triển khai các hoạt động sau:

1. UBND các quận, huyện, thị xã; các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố tổ chức triển khai đồng loạt các hoạt động thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt.

2. Tiến hành đồng loạt, có hiệu quả các hoạt động xử lý chất thải nhựa và nilon.

3. Phát động các phong trào, huy động sự tham gia của cộng đồng thu gom, thu hồi các bao gói hóa chất bảo vệ thực vật sau sử dụng.

4. Tăng cường thông tin, tuyên truyền về công tác bảo vệ môi trường, các hoạt động hưởng ứng Chiến dịch năm 2018, trong đó tập trung vào nội dung xử lý chất thải rắn sinh hoạt nông thôn; thu hồi các bao gói hóa chất bảo vệ thực vật sau sử dụng; vận động nhân dân không đốt rơm rạ sau thu hoạch; treo băng rôn, pano, áp phích, khẩu hiệu về chủ đề bảo vệ môi trường tại nơi công cộng, đường phố chính, trụ sở cơ quan làm việc,...

5. Tập trung giải quyết các vấn đề môi trường lớn, các điểm nóng về ô nhiễm môi trường thuộc phạm vi trách nhiệm của cơ quan, đơn vị; tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao; tổ chức ngày hội tái chế nhằm thu gom, thu hồi các sản phẩm thải bỏ, đặc biệt là các

chất thải điện tử như pin thải, bóng đèn huỳnh quang thải,... tránh thải bỏ chung với rác thải sinh hoạt nông thôn.

6. Rà soát, tổng hợp, báo cáo về các mô hình, công trình xử lý chất thải rắn sinh hoạt đã triển khai và lựa chọn, giới thiệu 01 công trình xử lý rác thải sinh hoạt nông thôn phù hợp, hiệu quả nhất với thực tế địa phương (theo các nội dung cơ bản tại Phụ lục kèm theo), gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội trước ngày 14/9/2018 để tổng hợp, đánh giá, giới thiệu và phổ biến nhân rộng như một hoạt động thiết thực hưởng ứng Chiến dịch năm 2018.

Thông tin chi tiết đề nghị liên hệ: Phòng Quản lý dự án và truyền thông – Chi cục Bảo vệ môi trường – Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, số 17 Trung Yên 3, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội; ĐT: 024-37868248.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của các cơ quan./

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND TP Hà Nội (để b/c);
- Giám đốc Sở (để b/c);
- PGĐ Sở Lê Tuấn Định;
- Lưu: VT, CCMT(2)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Tuấn Định

Phụ lục

**CÁC NỘI DUNG CHÍNH BÁO CÁO GIỚI THIỆU
VỀ CÔNG TRÌNH XỬ LÝ RÁC THẢI SINH HOẠT NÔNG THÔN**
(Kèm theo Công văn số: 7449 /STNMT-CCBVMT ngày 11/09/2018
của Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội)

1. Tên công trình:
2. Địa điểm vận hành, phạm vi thu gom, xử lý rác thải:
3. Thời gian bắt đầu/dự kiến vận hành:
4. Quy trình phân loại, thu gom rác thải từ các hộ gia đình tới công trình xử lý:
5. Công nghệ xử lý rác thải:
 - Xuất xứ công nghệ;
 - Công suất xử lý;
 - Quy trình công nghệ xử lý (mô tả rõ các thiết bị; thông số kỹ thuật; sơ đồ công nghệ; quy trình vận hành; mức độ tiêu hao nguyên liệu, nhiên liệu; các nguồn thải phát sinh và biện pháp xử lý...); các sản phẩm thu được sau xử lý, tái chế (nếu có);
 - Kết quả kiểm tra, đánh giá phát thải định kỳ (nếu có).
6. Tổng vốn đầu tư, nguồn vốn đã đầu tư:
7. Chi phí vận hành, cơ chế duy trì, vận hành công trình: